Trung tâm Công báo và Tin học
Văn phòng Ủy ban Nhân dân, Tỉnh Quảng Ngãi
22.12.2022 10:27:02 +07:00

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 22/12/2022 09:36:24

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 232 /BC-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 12 năm 2022*

BÁO CÁO
Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022

Thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022, như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo triển khai thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật

Để triển khai thực hiện các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn và các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính đối với các ngành, lĩnh vực; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 18/01/2022 triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Công văn số 1224/UBND-NC ngày 22/3/2022 về việc triển khai thực hiện các Nghị định của Chính phủ: số 118/2021/NĐ-CP và số 120/2021/NĐ-CP.

2. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Ngày 15/3/2022, Sở Tư pháp ban hành Phương án 229/PA-STP khảo sát và đánh giá tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo số 50/BC-STP ngày 20/4/2022 tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả khảo sát tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 18/8/2022, Sở Tư pháp ban hành Phương án số 919/PA-STP khảo sát và đánh giá tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính về thực hiện nghĩa vụ quân sự trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo số 176/BC-STP ngày 22/9/2022 tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả khảo sát tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính về thực hiện nghĩa vụ quân sự trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn về kỹ năng, nghiệp vụ trong việc triển khai thi hành và áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính

- Đối với cấp tỉnh: Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi, Bản tin Tư pháp và các cơ quan truyền thông ở địa phương tổ chức nhiều chuyên mục, bài viết để tuyên truyền các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, thực hiện giải đáp những thắc mắc của người dân về trình tự, thủ tục và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

- Đối với các huyện, thị xã, thành phố: Để triển khai thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đạt kết quả tốt, lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành kế hoạch triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022 và tổ chức nhiều đợt tập huấn về xử lý vi phạm hành chính; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật như thông qua hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật; tờ rơi, áp phích; tủ sách pháp luật; hệ thống Đài truyền thanh cơ sở, sinh hoạt ngày pháp luật... nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân đối với các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính và Thông tư số 14/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Việc tuân thủ các quy định, trình tự, thủ tục trong công tác xử lý vi phạm hành chính được các cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt quan tâm và thực hiện tương đối đầy đủ, nghiêm túc, qua đó góp phần nâng cao vai trò, trách nhiệm đối với những người được giao nhiệm vụ làm công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và tạo sự chuyển biến về ý thức chấp hành pháp luật của người dân.

4. Công tác kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Ngày 18/01/2022, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và chỉ đạo các ngành, địa phương trong tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền để tiến hành

kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc ngành, lĩnh vực địa phương quản lý. Trong năm 2022, Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 27/QĐ-STP ngày 17/3/2022 về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại UBND huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 48/QĐ-STP ngày 08/4/2022 về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại UBND huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 79/QĐ-STP ngày 13/6/2022 về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại UBND huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, ban hành Kết luận số 08/KL-STP ngày 20/5/2022 kết luận công tác kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại UBND huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Kết luận số 09/KL-STP ngày 03/6/2022 kết luận công tác kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại UBND huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi và Kết luận số 13/KL-STP ngày 11/8/2022 kết luận công tác kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại UBND huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

- Các sở, ngành, UBND cấp huyện cũng đã chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp tiến hành kiểm tra, thanh tra liên ngành công tác xử lý vi phạm hành chính tại các đơn vị và UBND cấp xã.

II. TÌNH HÌNH VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Tình hình vi phạm hành chính

Trong năm qua, được sự quan tâm của các cấp, các ngành, công tác xử lý vi phạm hành chính đã được triển khai và đạt nhiều kết quả, các vụ việc vi phạm xảy ra cơ bản đã được phát hiện và xử lý kịp thời, đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định, góp phần quan trọng trong bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh, mức độ tuân thủ pháp luật và thi hành quyết định xử phạt tương đối cao; ý thức chấp hành pháp luật của người dân cũng như cơ quan, người có thẩm quyền đã được nâng lên. Tuy nhiên, tình hình vi phạm hành chính lại diễn ra ngày càng phức tạp với nhiều thủ đoạn tinh vi hơn trên các lĩnh vực đời sống xã hội, trong đó, xảy ra chủ yếu ở các lĩnh vực như giao thông đường bộ, an toàn trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm, kinh doanh, đất đai, xây dựng. Nguyên nhân của tình hình vi phạm chủ yếu là do ý thức tuân thủ, hiểu biết về pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế. Do người vi phạm không có công việc ổn định, sự xuống cấp về đạo đức của một số bộ phận thanh thiếu niên, cùng với sự tác động của mặt trái của nền kinh tế thị trường hay một số đối tượng vi phạm vì mục đích lợi nhuận. Mặt khác, lực lượng làm công tác xử lý vi phạm hành chính còn quá ít chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ nên tình hình vi phạm pháp luật hành chính trên địa bàn tỉnh vẫn còn gia tăng.

2. Tình hình xử phạt vi phạm hành chính

- Tổng số vụ vi phạm: 10.450 vụ.

- Tổng số đối tượng bị xử phạt: 10.985 đối tượng.

- Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính: 11.367 quyết định.

- Số quyết định đã thi hành xong: 10.679 quyết định.

- Số quyết định hoãn, miễn, giảm: 09 quyết định.

- Tổng quyết định bị cưỡng chế thi hành: 0 quyết định.

- Số quyết định bị khiếu nại, khởi kiện: 11 quyết định.

- Số tiền phạt thu được: 32.220.087.362 đồng.

- Số tiền phạt thu được từ bán thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu: 838.003.500 đồng.

3. Tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính

- Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: 07 đối tượng.

- Số đối tượng bị lập hồ sơ áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: 06 đối tượng.

- Số đối tượng người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế quản lý tại gia đình: không.

- Tình hình tổ chức thi hành các quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: 03 đối tượng, trong đó 01 đối tượng đang chấp hành quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn; 01 đối tượng đưa vào trường giáo dưỡng và 01 đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định pháp luật

a) Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính

- Về vấn đề thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên thực tế xảy ra nhiều trường hợp các cơ quan, đơn vị có chức năng ra quyết định xử phạt hành chính nhưng người vi phạm không chấp hành do nhiều nguyên nhân, như: Chủ cơ sở ngừng kinh doanh, một số người vi phạm kinh doanh khó khăn, buôn bán dạo, thu nhập thấp và không ổn định. Bên cạnh đó, việc tổ chức thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính gặp nhiều khó khăn, chi phí tổ

chức lực lượng cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt lớn hơn nhiều lần so với mức tiền phạt.

- Điểm c khoản 1 Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi bổ sung tại khoản 34 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính) quy định: *"Đối với vụ việc thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản này mà đặc biệt nghiêm trọng, có nhiều tình tiết phức tạp, cần có thêm thời gian để xác minh, thu thập chứng cứ thì thời hạn ra quyết định xử phạt là 02 tháng, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính"*; tuy nhiên, luật lại không quy định thế nào là vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp, dẫn đến gây khó khăn trong việc xác định thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Khoản 1 Điều 76 quy định: *"Quyết định phạt tiền có thể được hoãn thi hành trong trường hợp cá nhân bị phạt tiền từ 3.000.000 đồng trở lên đang gặp khó khăn đặc biệt, đột xuất về kinh tế do thiên tai, thảm họa, hỏa hoạn, dịch bệnh, bệnh hiểm nghèo, tai nạn và có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó học tập, làm việc"*; tuy nhiên lại không có quy định tiêu chí xác định thế nào là "khó khăn đặc biệt" về kinh tế nên không có căn cứ cụ thể để xem xét giảm , miễn phần còn lại tiền phạt ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

b) Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính

- Về kinh phí và cơ sở vật chất chưa đáp ứng được so với yêu cầu thực tế, trụ sở làm việc của một số cơ quan, đơn vị còn chưa được xây dựng kiên cố; các trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật còn thiếu, một số máy móc bị hư hỏng, xuống cấp do đã sử dụng lâu năm.

- Tổ chức bộ máy, nhân sự

+ Đối với các sở, ngành nhiệm vụ theo dõi công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính giao cho Văn phòng hoặc công chức theo dõi pháp chế phụ trách.

+ Đối với cấp huyện: Hầu hết chưa bố trí công chức chuyên trách thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho Phòng Tư pháp mà chỉ giao công chức kiêm nhiệm. Đối với cấp xã chỉ giao cho công chức tư pháp - hộ tịch kiêm nhiệm dẫn đến hiệu quả công tác chưa cao.

- Các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thường liên quan đến nhiều văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quản lý nhà nước khác nhau, trong trường hợp các văn bản làm căn cứ ban hành được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính cũng sẽ phải sửa đổi, bổ sung tương ứng cho phù hợp, dẫn đến việc cập nhật hành vi vi phạm chưa thực sự được hiệu quả. Mặt khác, việc sửa đổi, bổ sung văn

bản nội dung quản lý nhà nước được thực hiện ở các thời điểm khác nhau dẫn đến việc một nghị định xử phạt vi phạm hành chính quy định trong nhiều lĩnh vực có thể bị sửa đổi, bổ sung nhiều lần, gây khó khăn trong việc áp dụng pháp luật.

- Điểm b, khoản 2 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP quy định: "*Trường hợp vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp hoặc có phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, thì biên bản vi phạm hành chính được lập trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ khi phát hiện vi phạm hành chính*", tuy nhiên pháp luật hiện nay không có quy định thế nào là "vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp hoặc có phạm vi rộng".

- Điều 13, 14 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, trong đó quy định cụ thể các nội dung liên quan đến sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành quyết định mới trong xử phạt vi phạm hành chính như: Các trường hợp phải sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành quyết định mới; thủ tục sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành quyết định mới; thời hạn thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành quyết định mới; hiệu lực, thời hạn, thời hiệu thi hành quyết định sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, quyết định mới ban hành trong xử phạt vi phạm hành chính...Tuy nhiên, chưa có quy định hướng dẫn việc xử lý đối với các quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính được ban hành trước thời điểm Luật Xử lý vi phạm hành chính có hiệu lực nhưng có sai sót.

2. Khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ

Công tác xử lý vi phạm hành chính rất phức tạp nhưng hiện nay việc tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về công tác xử phạt vi phạm hành chính nhằm trang bị kiến thức quản lý nhà nước và kỹ năng xử lý vi phạm hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức tham gia công tác xử lý vi phạm hành chính còn ít. Một số đơn vị, địa phương công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về xử lý vi phạm hành chính chưa được đầu tư, chủ yếu được thực hiện lồng ghép trong chương trình tuyên truyền, phổ biến pháp luật nói chung, vì vậy việc triển khai nhìn chung chưa được sâu rộng về mọi mặt.

b) Việc phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong xử lý vi phạm hành chính

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 về việc ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; tuy

nhiên, công tác phối hợp giữa các lực lượng chức năng trong việc trao đổi thông tin, sử dụng lực lượng phối hợp, đấu tranh, phòng, chống vi phạm pháp luật chưa được chặt chẽ, chưa hiệu quả.

c) Về việc báo cáo, thống kê

Công tác báo cáo, thống kê xử lý vi phạm hành chính thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, nội dung báo cáo còn chung chung, chưa đảm bảo được yêu cầu, chất lượng nên chưa thực sự đạt được hiệu quả.

d) Về công tác kiểm tra, thanh tra

Hằng năm, các sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã đều ban hành Kế hoạch kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và tình hình xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực cụ thể; đã chủ động hơn trong công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm tra liên ngành về xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, các sở, ngành, UBND các cấp vẫn chưa dành nhiều thời gian cho công tác thanh tra, kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

a) Nguyên nhân chủ quan

- Số lượng các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính lớn, nhiều nội dung khó, phức tạp; trong khi đó, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính là kiêm nhiệm, chưa được đào tạo kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về công tác này, do đó ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ công việc, đặc biệt là cán bộ, công chức ở cấp huyện, cấp xã.

- Công tác phối hợp giữa các lực lượng chức năng trong việc trao đổi thông tin, sử dụng lực lượng phối hợp, đấu tranh, phòng, chống vi phạm pháp luật chưa thật chặt chẽ, nhiều thủ tục bất cập.

- Nhận thức pháp luật của một số cán bộ, công chức về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính còn hạn chế; cán bộ đầu mối phụ trách, tham mưu của một số đơn vị còn thiếu.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một số bộ phận cá nhân, tổ chức còn hạn chế, thường xuyên lợi dụng kẽ hở của pháp luật để thực hiện hành vi vi phạm.

- Kinh phí phục vụ cho công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính cũng như phương tiện, thiết bị nghiệp vụ phục vụ trong công tác xử phạt vi phạm hành chính chưa được đảm bảo, do đó, công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính triển khai chưa đồng bộ, hiệu quả, kịp thời để đáp ứng nhiệm vụ được giao và nhu cầu thực tế trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của các ngành, lĩnh vực.

b) Nguyên nhân khách quan

- Lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính rất rộng, liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước khác nhau, dẫn đến việc khó kiểm soát hết các hành vi vi phạm được quy định trong các nghị định xử phạt vi phạm hành chính chuyên ngành, dẫn đến nhiều sự trùng lặp trong hành vi cũng như thẩm quyền xử phạt của các lực lượng có thẩm quyền.

- Xuất phát từ chính những quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cũng như các quy định của pháp luật liên quan chưa được rõ ràng, cụ thể hoặc không phù hợp với thực tiễn áp dụng.

- Một số địa phương (vùng sâu, vùng xa) có trình độ dân trí thấp, ít hiểu biết pháp luật, điều kiện kinh tế, giao thông đi lại khó khăn, địa bàn rộng, phong tục tập quán lạc hậu.

4. Đề xuất, kiến nghị

- Bộ Tư pháp tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cán bộ, công chức trong việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai, phổ biến pháp luật cho các cán bộ, công chức làm công tác xử lý vi phạm hành chính và các cá nhân, tổ chức có liên quan.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, qua đó, nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cán bộ, công chức được giao thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nhằm đưa công tác này vào nền nếp, có chất lượng, đáp ứng yêu cầu thực tế; tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tạo điều kiện trao đổi kinh nghiệm, khảo sát thực tế, góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

Trên đây là báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, kính gửi Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:
- Bộ Tư pháp;
- Cục QLXLVPHC và TDTHPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VP: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, NCbdv1090.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hoàng Tuấn

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số 232 /BC-UBND ngày 21 /12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Cơ quan/đơn vị ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính	Tổng số vụ vi phạm			Tổng số đối tượng bị xử phạt						Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính	Kết quả thi hành quyết định XPVPHC					
						Cá nhân											
						Nam		Nữ									
		Số vụ bị xử phạt vi phạm hành chính	Số vụ chuyển truy cứu trách nhiệm hình sự	Số vụ áp dụng biện pháp thay thế nhắc nhở đối với người chưa thành niên	Tổ chức	Dưới 18 tuổi	Từ đủ 18 tuổi trở lên	Dưới 18 tuổi	Từ đủ 18 tuổi trở lên	Đối tượng khác bị xử phạt như cá nhân (hộ gia đình, cộng đồng dân cư,...)		Số quyết định đã thi hành	Số quyết định hoãn, miễn, giảm	Số quyết định bị cưỡng chế thi hành	Số quyết định bị khiếu nại, khởi kiện	Tổng số tiền phạt thu được	Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
1	UBND tỉnh	128	0	0	7	0	119	0	2	0	128	127	1	0	0	5.826.950.000	0
2	Sở Thông tin và truyền thông	6	0	0	4	0	2	0	0	0	6	6	0	0	0	11.500.000	0

3	Sở NN&PTNT	123	0	0	5	0	122	0	11	1	139	120	0	0	0	1.010.398.062	586.706.500
4	Sở LĐ-TB&XH	4	0	0	4	0	0	0	0	0	4	4	0	0	0	102.010.000	0
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	4	0	0	4	0	0	0	0	0	4	2	1	0	0	85.000.000	0
6	UBND huyện Lý Sơn	5	0	0	0	0	5	0	1	0	6	6	0	0	0	34.500.000	0
7	UBND huyện Trà Bồng	626	10	3	6	10	689	1	48	0	737	699	2	0	0	1.511.135.000	81.328.000
8	UBND huyện Đức Phổ	4047	4	1	15	399	3230	56	407	0	4087	3925	0	0	1	5.265.005.000	0
9	UBND huyện Mộ Đức	481	1	0	4	0	472	5	0	0	481	481	0	0	0	987.750.000	21.000.000
10	UBND TP. Quảng Ngãi	925	4	0	65	12	916	0	349	2	1344	1259	4	0	10	4.746.781.320	0
11	Sở Giao thông vận tải	480	0	0	21	0	449	0	4	0	480	412	0	0	0	1.257.700.000	0
12	UBND huyện Minh Long	275	0	0	1	34	230	1	25	4	296	294	1	0	0	424.511.250	0
13	UBND huyện Bình Sơn	1617	3	0	74	114	1274	34	118	0	1614	1339	0	0	0	4.564.260.500	0
14	Sở Giáo dục và Đào tạo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
15	Sở Xây dựng	6	0	0	6	0	0	0	0	0	6	6	0	0	0	385.000.000	0
16	UBND huyện Sơn Hà	67	0	0	8	0	60	0	7	0	67	60	0	0	0	406.184.130	0
17	UBND huyện Sơn Tịnh	105	0	0	5	0	99	0	1	0	105	105	0	0	0	497.230.000	0
18	Sở Tài nguyên và Môi trường	15	1	0	15	0	0	0	0	1	15	11	0	0	0	896.000.000	0

19	UBND huyện Tư Nghĩa	101	0	0	6	4	85	0	21	0	116	100	0	0	0	443.437.100	5.722.000
20	UBND huyện Nghĩa Hành	1429	4	1	26	400	1115	38	147	0	1726	1717	0	0	0	3.720.285.000	143.247.000
21	Sở Khoa học và Công nghệ	6	0	0	5	0	1	0	0	0	6	6	0	0	0	44.450.000	0
22	Sở Ngoại vụ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng cộng:	**10.450**	**27**	**5**	**281**	**552**	**8.868**	**135**	**1.141**	**8**	**11.367**	**10.679**	**9**	**0**	**11**	**32.220.087.362**	**838.003.500**

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số 232 /BC-UBND ngày 21 /12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Biện pháp xử lý hành chính	Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị		Tổng số đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính		Tổng số đối tượng là người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế quản lý tại gia đình		Tình hình tổ chức thi hành quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính				
								Tổng số đối tượng đang chấp hành quyết định	Tổng số đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định	Tổng số đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định	Tổng số đối tượng được hoãn chấp hành quyết định	Tổng số đối tượng được miễn chấp hành thời gian còn lại
		Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Giáo dục tại xã, phường, thị trấn	05	0	04	0	0	0	01	0	0	0	0
2	Đưa vào trường giáo dưỡng	01	0	01	0	0	0	01	0	0	0	0
3	Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc	01	0	01	0	0	0	01	0	0	0	0